

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ MINH HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52 /NQ-HĐND

Minh Hòa, ngày 10 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Kết quả giám sát của HĐND xã về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của UBND xã Minh Hòa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH HÒA
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã Minh Hòa về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã Minh Hòa năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã Minh Hòa về việc thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân xã giám sát “Công tác tiếp công dân, hòa giải, giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân và công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật” đối với UBND xã Minh Hòa;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 102/BC-ĐGS ngày 4 tháng 7 năm 2024 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân xã về kết quả giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của UBND xã Minh Hòa và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân xã tán thành nội dung Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân xã về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của UBND xã Minh Hòa với những đánh giá về kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, tồn tại. Đồng thời, nhấn mạnh một số nội dung sau:

I. Kết quả đạt được

1. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

- Thường xuyên phối hợp với các ban ngành đoàn thể, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú nhằm giúp cho nhân dân nhận thức được các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, từ đó giúp cho người dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo đúng theo quy trình, quy định của pháp luật hạn chế đơn, thư vượt cấp.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các văn bản Luật, Nghị định, Thông tư, các Quy định, Chỉ thị mới có hiệu lực và liên quan nhiều đến quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của người dân¹. Kết quả tuyên truyền được 192 cuộc với 8.274 lượt người dự. Thực hiện tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng được 102 giờ. Cấp phát hơn 1.250 tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền pháp luật với nội dung tuyên truyền về Một số quy định của pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình; Một số quy định pháp luật về phòng, chống ma túy; Tìm hiểu một số quy định pháp luật về nghĩa vụ quân sự.

2. Công tác tiếp dân

- Việc thực hiện tiếp dân thường xuyên: có 132 cuộc có 132 lượt người.

- Việc thực hiện tiếp dân định kỳ: có 74 cuộc có 04 lượt người dân đến liên hệ giải quyết, nội dung chủ yếu liên quan đến các vấn đề về: hôn nhân gia đình, tranh chấp ranh đất, môi trường, ô nhiễm tiếng ồn từ các điểm hát với nhau, ...UBND xã bố trí nơi tiếp dân, lịch tiếp dân định kỳ, nội quy tiếp dân: UBND xã đã bố trí một phòng làm nơi tiếp công dân, có lịch tiếp dân của các đồng chí lãnh đạo vào ngày thứ năm hàng tuần cùng các thành viên hội đồng hòa giải tham gia tiếp công dân; Đại biểu HĐND xã, Phòng tiếp dân có niêm yết danh sách lãnh đạo và cán bộ, công chức tiếp công dân hàng tuần, công khai số điện thoại của cán bộ, công chức xã, nội quy tiếp công dân theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại điểm tiếp công dân để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố

¹ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật phòng, chống bạo lực gia đình; Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật An toàn giao thông; Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật tiếp cận thông tin; Luật An ninh mạng; Luật đất đai; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Luật Khiếu nại, tố cáo; Luật Cán bộ công chức; Luật phòng chống tham nhũng; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước; Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP về công tác quản lý, đăng ký hộ tịch; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư 03/2018/TT-BXD ngày 24/04/2018 của Bộ xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định 139/2017 về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; Nghị định 64/2018/NĐ-CP ngày 07/05/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn; cứu hộ; Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều; Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về quản lý, sử dụng pháo; Chỉ thị số 31/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới

cáo theo quy định của pháp luật. Hàng tháng đều gửi lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo về Ban tiếp công dân của huyện theo đúng quy định.

- Không có vụ việc khiếu nại đông người tại nơi tiếp dân.

3. Công tác hòa giải, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác hòa giải ở cơ sở:

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải cơ sở: Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các lớp tập huấn hòa giải cơ sở do huyện tổ chức.

* Tổng số đơn trong năm 2023 là: **21** đơn. Trong đó:

- Đơn tranh chấp đất đai: **16** đơn.

- Đơn dân sự: **05** đơn

* Kết quả hòa giải: **21/21** đơn, đạt tỷ lệ **100%**.

* Hòa giải thành: **19/21** đơn, đạt tỷ lệ **90,5%**.

* Số đơn chuyên cấp trên: **02** đơn, trong đó: Đơn tranh chấp đất đai: **02** đơn

* Tổng số đơn trong 6 tháng đầu năm 2024 là: **5** đơn.

- Kết quả hòa giải: **5/5** đơn, đạt tỷ lệ **100%**.

- Hòa giải thành: **5/5** đơn, đạt tỷ lệ **100%**.

Nhìn Chung việc hòa giải, giải quyết đơn yêu cầu trong nhân dân mang lại kết quả về quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân, hạn chế việc chuyên đơn cấp trên xem xét giải quyết.

b. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo:

- Đơn khiếu nại: **00** đơn

- Đơn tố cáo: **01** đơn

- Kết quả giải quyết: Chủ tịch UBND xã đã ban hành thông báo Kết luận số 01/KL-UBND, ngày 08/03/2024 xác định các nội dung tố cáo là không có cơ sở.

II. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

1. Những tồn tại, hạn chế:

- Một số thành viên trong đội ngũ cán bộ hòa giải viên các ấp thay đổi chưa qua tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn nên gặp khó khăn trong công tác hòa giải cơ sở.

- Những tranh chấp liên quan đến đất đai hiện nay là do giấy chứng nhận QSDĐ trước đây không thể hiện số cạnh, số mét và diện tích được cấp giấy chứng nhận có thể chênh lệch so với diện tích thực tế. Nên khi thực hiện khảo sát, nắm tình hình trước khi tiến hành hòa giải còn gặp khó khăn trong việc xác định ranh giới để cơ quan hòa giải đảm bảo hiệu quả.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:



- Trình độ chuyên môn của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, cụ thể là ở các ấp còn hạn chế; thường xuyên thay đổi nên chưa kịp thời điều chỉnh, củng cố, bổ sung thành viên tổ hòa giải cơ sở.

- Do trước đây thửa đất được cấp giấy chứng nhận QSDĐ được đo đạc và tính diện tích đất bằng phương pháp thủ công, nên có sai sót về diện tích so với bản đồ địa chính được đo đạc, cập nhật lại năm 2014, dẫn đến tình trạng tranh chấp giữa các hộ dân có ranh liền kề.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Kiến nghị thường xuyên tổ chức tập huấn công tác hòa giải để cập nhật kiến thức cho đội ngũ hòa giải viên, cụ thể là các lớp tập huấn ở địa phương dành cho tổ hòa giải ở cơ sở.

- Hoàn chỉnh các sổ tiếp nhận đơn, sổ tiếp công dân, báo cáo theo góp ý của Đoàn giám sát.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản mới bằng nhiều hình thức để người dân dễ dàng tiếp cận.

- Tiếp tục kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các vụ việc còn tồn đọng kéo dài ảnh hưởng đến đời sống người dân như:

+ Việc đền bù, giải tỏa, tái định cư cho các hộ dân đầu các tuyến đường trong công trình nâng cấp đô thị Minh Hòa cần sớm giải quyết và tiến hành thi công.

+ Tiếp tục kiến nghị việc cắm mốc bổ sung tăng dày mốc cao trình 24,4m trên toàn bộ lòng hồ Dầu Tiếng, đảm bảo các quyền của người dân.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã kết quả thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Nhóm đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Minh Hòa khóa XII, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- CSDL HĐND các cấp;
- Đảng ủy xã;
- TT.HĐND, UBND, UB.MTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ
Nguyễn Hoàng Anh